

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” thụ lý số 920/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Ông Đỗ Văn T. Sinh năm 1963.

Trú tại: 473-475 A, Phường B, Quận C, Thành phố D.

2. Bà Lê Thị Thanh T. Sinh năm 1979.

Trú tại: 473-475 A, Phường B, Quận C, Thành phố D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

[1] Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số XXX do UBND Phường E, Quận C, Thành phố D cấp ngày XX/XX/XXXX cho bà Lê Thị Thanh T và ông Đỗ Văn T thì đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[2] Về quan hệ hôn nhân: xét thấy tình cảm giữa bà Lê Thị Thanh T và ông Đỗ Văn T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên công nhận thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: bà Lê Thị Thanh T và ông Đỗ Văn T có 02 con chung là trẻ Đỗ Tiên S sinh ngày XX/XX/XXXX và trẻ Đỗ Đăng K sinh ngày XX/XX/XXXX. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho bà Lê Thị Thanh T trực tiếp giữ nuôi và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đỗ Văn T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp giữ nuôi hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: bà Lê Thị Thanh T và ông Đỗ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao 02 con chung là trẻ Đỗ Tiến S sinh ngày XX/XX/XXXX và trẻ Đỗ Đăng K sinh ngày XX/XX/XXXX cho bà Lê Thị Thanh T trực tiếp giữ nuôi và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đỗ Văn T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp giữ nuôi hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng, bà Lê Thị Thanh T và ông Đỗ Văn T phải nộp toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền bà Lê Thị Thanh T và ông Đỗ Văn T đã tạm nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số XXXXXXXX ngày XX/XX/XXXX của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà Lê Thị Thanh T và ông Đỗ Văn T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q3;
- Chi cục THA Dân sự Q3;
- UBND P.E, Q.C, Tp.D;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)
Phù Quốc Tuấn